

THÔNG BÁO

Chính sách miễn tiền học các khoản thu hỗ trợ các hoạt động giáo dục khác và hỗ trợ chi phí học tập năm học 2024 - 2025

Căn cứ Nghị quyết số 13/2024/NQ-HĐND ngày 16 tháng 07 năm 2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố về quy định các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh từ năm học 2024-2025;

Căn cứ Công văn số 5307/SGDDT-KHTC ngày 26 tháng 8 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2024-2025 của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Căn cứ Công văn số 5109/UBND-GDDT ngày 09 tháng 9 năm 2024 của Ủy ban nhân dân quận 6 về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2024-2025 của các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Quận 6;

Nay nhà trường xin thông báo các đối tượng được miễn tiền học các khoản thu hỗ trợ các hoạt động giáo dục khác và các đối tượng được hỗ trợ chi phí học tập năm học 2024 - 2025 theo nội dung như sau:

1. Đối tượng:

- Học sinh là con của gia đình thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo nộp giấy xác nhận có xác nhận hộ nghèo, cận nghèo có mã số của Ủy ban nhân dân phường (xã) nơi cư ngụ (**nộp bản sao có chứng thực 1 lần/học kỳ**).

- Học sinh là con thương binh, bệnh binh, liệt sĩ nộp giấy xác nhận hoặc bản sao giấy chứng nhận thương bệnh binh, người hưởng chính sách như thương binh, giấy chứng nhận gia đình liệt sĩ (**nộp bản sao có chứng thực 1 lần/năm học**).

- Học sinh khuyết tật nộp giấy xác nhận (**nộp bản sao có chứng thực 1 lần/năm học**)

- Học sinh mồ côi cả cha lẫn mẹ không nơi nương tựa, trẻ em bị bỏ rơi mất nguồn nuôi dưỡng (Đối tượng thuộc khoản 1 và khoản 2 Điều 5 Nghị định 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021), nộp giấy xác nhận của Ủy ban nhân dân phường (xã) nơi cư ngụ. (**nộp bản sao có chứng thực 1 lần/năm học**)

- Học sinh là con đẻ, con nuôi hợp pháp của hạ sĩ quan, binh sĩ tại ngũ theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Nghị định số 27/2016/NĐ-CP ngày 06/4/2016, phụ huynh

nộp giấy xác nhận đang công tác của cha (mẹ), bản sao khai sinh. (**nộp bản sao có chứng thực 1 lần/năm học**)

- Học sinh người dân tộc thiểu số rất ít người quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017, nộp bản sao khai sinh. (**nộp bản sao có chứng thực 1 lần/năm học**)

- Học sinh là con cán bộ, công chức, viên chức, công nhân mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp được hưởng trợ cấp thường xuyên nộp bản sao sổ hưởng trợ cấp hàng tháng do tổ chức Bảo hiểm xã hội cấp do tai nạn lao động đối với đối tượng. (**nộp bản sao có chứng thực 1 lần/năm học**)

2. Đối tượng được hỗ trợ chi phí học tập:

- Học sinh mồ côi cả cha lẫn mẹ
- Học sinh bị khuyết tật
- Học sinh có cha mẹ thuộc diện hộ nghèo

3. Đối tượng không thu các khoản thu tổ chức các hoạt động giáo dục khác (Tiền tổ chức dạy tăng cường môn ngoại ngữ; Tiền tổ chức các lớp tin học tự chọn; Tiền tổ chức học ngoại ngữ với người nước ngoài):

- Học sinh là con thương binh, bệnh binh, liệt sĩ
- Học sinh bị khuyết tật.
- Học sinh mồ côi cả cha lẫn mẹ không nơi nương tựa.
- Học sinh thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo.
- Học sinh là con đẻ, con nuôi hợp pháp của hạ sĩ quan, binh sĩ tại ngũ
- Học sinh người dân tộc thiểu số rất ít người
- Học sinh là con cán bộ, công chức, viên chức, công nhân mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp được hưởng trợ cấp thường xuyên

**HIEU TRUONG**
Tổ Thị Diệu Hiền